

TÍN DỤNG NGÂN HÀNG ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN NGÀNH CAO SU GIA LAI

Nguyễn Tấn Hoàng
 BIDV Gia Lai

Nghiên cứu này nhằm đánh giá tình hình đầu tư tín dụng ngân hàng đối với ngành cao su Gia Lai trong thời gian qua. Nghiên cứu tập trung vào các vấn đề về nguồn vốn ngân hàng đầu tư vào ngành cao su, tài sản đảm bảo nợ vay, thủ tục vay vốn, lãi suất cho vay đối với ngành cao su và năng lực cán bộ. Từ đó đưa ra các giải pháp nhằm phát triển ngành cao su tỉnh Gia Lai. Trong đó giải pháp về nguồn vốn đầu tư cho cao su bao gồm: mở rộng huy động vốn từ khu vực dân cư; huy động nguồn vốn rẻ từ trung ương, nguồn vốn ủy thác của các tổ chức trong và ngoài nước; huy động vốn từ bên ngoài; thành lập quỹ tín dụng đầu tư phát triển riêng cho sản xuất cao su; đồng thời kết hợp có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Giải pháp về chính sách bảo đảm tiền vay và kết hợp linh hoạt các biện pháp đảm bảo tiền vay. Các giải pháp về cải tiến thủ tục vay vốn, nâng cao năng lực cán bộ và lãi suất cho vay.

Đặt vấn đề

Qua gần 20 năm hình thành và phát triển (kể từ khi tách tỉnh Gia Lai và Kon Tum năm 1991) nền kinh tế Gia Lai đã có nhiều thay đổi và phát triển ổn định với tốc độ tăng trưởng kinh tế trên 12% mỗi năm. Tuy nhiên, nền kinh tế chủ yếu vẫn là nông nghiệp với các loại cây trồng chủ lực như cà phê, cao su, tiêu, mía, sắn, điều... Trong đó, cao su là một loại cây mang lại giá trị kinh tế cao, đã giải quyết được công ăn việc làm cho hàng ngàn lao động và đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển, ổn định kinh tế địa phương nói riêng; đồng thời góp phần đảm bảo chính trị xã hội và an ninh quốc phòng cho khu vực vành đai biên giới nói chung.

Tuy nhiên tiềm năng của ngành cao su tỉnh Gia Lai chưa được khai thác, phát huy một cách hiệu quả, triệt để. Những hạn chế đó do nhiều nguyên nhân, mà một trong những nguyên nhân là chưa được đầu tư vốn đúng mức. Tổng nguồn vốn đầu tư cho ngành cao su thời gian qua khoảng 5.400 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn ngân sách đầu tư cho ngành cao su khoảng 600 tỷ đồng (chiếm 10%/tổng nguồn vốn đầu tư cho ngành cao su) và vốn tự lực đầu tư của doanh nghiệp, hộ gia đình

cho ngành cao su là 1.300 tỷ đồng, còn lại là vốn vay ngân hàng [2].

Trong bài viết này, tác giả đánh giá thực trạng vốn tín dụng ngân hàng và đề ra các giải pháp tín dụng góp phần phát triển ngành cao su tỉnh Gia Lai.

Thực trạng đầu tư tín dụng ngân hàng đối với ngành cao su tỉnh Gia Lai

Nguồn vốn cho cao su

Bảng 1 cho thấy dư nợ cho vay ngành cao su trên địa bàn chiếm tỉ trọng tương đối trên tổng dư nợ của các ngân hàng trên địa bàn và tỷ trọng dư nợ giảm dần qua các năm sau. Như vậy, vị trí của ngành cao su luôn là phần

Bảng 1: Cho vay ngành cao su của các ngân hàng trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm 2005 đến 30/9/2010

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	2005	2006	2007	2008	2009	30/9/2010
Tổng dư nợ	8.265.282	10.345.836	14.380.153	15.552.165	18.903.479	20.942.757
Dư nợ ngành cao su	1.339.715	1.616.607	1.513.498	1.270.551	1.289.087	1.308.722
-Ngắn hạn	285.867	347.975	270.083	254.724	336.293	331.332
-Trung, dài hạn	1.053.848	1.268.632	1.243.415	1.015.827	952.794	977.390
Tỷ trọng dư nợ ngành cao su (%)	16,21	15,63	10,52	8,17	6,82	6,25

Nguồn: Báo cáo của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Gia Lai

quan trọng không chỉ đối với nền kinh tế của tỉnh Gia Lai mà còn giữ vai trò rất quan trọng đối với hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Dư nợ cho vay trung hạn đối với ngành cao su giảm do các doanh nghiệp vay vốn trung dài hạn đầu tư dự án trồng cao su đã đến giai đoạn có doanh thu trả nợ vay ngân hàng và doanh số vay mới thấp hơn doanh số trả nợ vay ngân hàng. Vốn vay ngân hàng giảm dần một phần do ngành cao su luôn có lãi cao nên các doanh nghiệp, hộ gia đình tích lũy được nguồn vốn để tái đầu tư mở rộng sản xuất; phần khác do nhu cầu vốn để đầu tư mở rộng diện tích cao su đại điền và cao su tiểu điền ngày càng lớn nhưng vốn vay tại các ngân hàng tăng chậm, không tương xứng với tốc độ phát triển của ngành cao su.

Ngoài ra, nhu cầu nguồn vốn trung, dài để đầu tư cho ngành cao su rất lớn, nhưng các ngân hàng chỉ mới đáp ứng được nguồn ngắn hạn. Nhiều dự án trồng mới, chăm sóc cao su và mua sắm máy móc thiết bị, xây dựng nhà xưởng chế biến mủ cao su... đòi hỏi nguồn vốn dài hạn, nhưng buộc phải vay vốn ngắn hạn để đầu tư, dẫn đến khách hàng không đủ nguồn thu để trả nợ khoản vay ngắn hạn, buộc ngân hàng phải giảm mức cho vay và điều này đã gây không ít khó khăn cho việc mở rộng kinh doanh của khách hàng.

Tài sản bảo đảm

Hầu hết khách hàng vay vốn hiện nay để phát triển ngành cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai là vay có đảm bảo bằng tài sản. Hiện tại ngân hàng xem tài sản đảm bảo là một trong những điều kiện tiên quyết để cho vay; cho vay tín chấp trực tiếp đối với hộ gia đình hoặc thông qua tổ vay vốn, các hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội còn rất hạn chế. Do vậy một số doanh nghiệp và hộ gia đình còn gặp phải vấn đề đảm bảo nợ vay, khi tài sản đảm bảo chủ yếu của người trồng cao su là tài sản hình thành trong tương

lai. Thời gian hình thành giá trị vườn cây cao su, đặc biệt các dự án trồng mới cao su có thời gian xây dựng cơ bản lên đến bảy năm mới đưa vào khai thác, quy mô dự án cao su đại điền càng khó tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

Thủ tục vay vốn

Mặc dù các ngân hàng đã tích cực cải cách thủ tục cho vay nhưng vẫn còn phức tạp, thời gian xét duyệt cho vay kéo dài... gây phiền hà, làm cho khách hàng có tư tưởng ngại tiếp cận với việc vay vốn.

Năng lực cán bộ

Vẫn còn tình trạng cán bộ quan hệ khách hàng (cán bộ tín dụng), cán bộ quản lý rủi ro (cán bộ thẩm định) và xét duyệt cho vay còn yếu kém trong nghiệp vụ; thẩm định, xét duyệt nhiều khi mang tính cảm tính, chủ quan, thiếu khoa học, thực tiễn và đặc biệt thiên về tài sản thế chấp hơn là tính hiệu quả của dự án đầu tư.

Phương pháp làm việc chưa khoa học, khả năng thẩm định các dự án, phương án sản xuất kinh doanh, nhất là những dự án lớn, dự án phức hợp nhiều lĩnh vực còn yếu. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng tín dụng và khả năng cạnh tranh của các ngân hàng. Do vậy trong hoạt động ngân hàng bên cạnh vấn đề đạo đức nghề nghiệp, còn phải am hiểu về các nghiệp vụ ngân hàng.

Lãi suất cho vay

Đối với ngành cao su, trước năm 2004 các doanh nghiệp vay vốn đầu tư dự án trồng, kinh doanh cây cao su được ưu đãi về lãi suất vay thông qua Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Theo đó các doanh nghiệp nhà nước được vay theo lãi suất ưu đãi, chỉ định của nhà nước thấp hơn lãi suất thương mại tại thời điểm vay từ 3-5%. Phần chênh lệch giữa lãi suất cho vay ưu đãi và lãi suất thị trường, nhà nước sẽ thực hiện cấp bù cho ngân hàng hàng năm. Từ năm 2004, việc hỗ trợ lãi suất đối với ngành

cao su chuyển sang Quỹ hỗ trợ phát triển (nay là Ngân hàng Phát triển Việt Nam); đối tượng vay vốn được mở rộng ra cho tất cả các thành phần kinh tế. Tuy nhiên, việc cho vay chỉ tập trung vào khai hoang trồng mới cao su, không cho vay chăm sóc cao su trong thời gian kiến thiết cơ bản. Đồng thời điều kiện cho vay và thủ tục vay vốn tại Ngân hàng Phát triển hết sức nhiều khê phức tạp nên có ít đơn vị, cá nhân tiếp cận được nguồn vốn này.

Các giải pháp nhằm phát triển ngành cao su tỉnh Gia Lai

Định hướng chính sách

Định hướng đầu tư tín dụng nhiều ngân hàng chưa rõ ràng [4], còn nhiều bất cập, để đầu tư tín dụng có hiệu quả, an toàn thì phải xác định được đúng hướng đầu tư và khối lượng đầu tư cụ thể. Vốn ngắn hạn, vốn trung dài hạn, nguồn vốn vay của ngân hàng, vốn tự có của khách hàng và xu hướng phát triển của ngành cao su như thế nào, để xác định suất đầu tư, định mức cho vay và thời hạn cho vay hợp lý, từ đó mới phát huy tốt vai trò của tín dụng ngân hàng, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất ngành cao su tại địa phương.

Nguồn vốn cho cao su

- Mở rộng huy động vốn từ khu vực dân cư: đây là nguồn vốn ổn định và lâu dài, nếu khai thác, tiếp thị tốt thì khả năng về nguồn vốn này còn rất lớn. Tâm lý người dân ở nông thôn vẫn thường tích lũy tài sản dưới dạng vàng và USD, họ mua sắm vàng và USD cất trữ tại nhà để làm tài sản. Hiện nay, do giá vàng tăng lên nhanh chóng nên việc huy động vốn của dân cư sẽ gặp nhiều khó khăn, làm sao để dân cư không đầu tư vào vàng và USD là một vấn đề không đơn giản. Bên cạnh việc nhà nước phải có chính sách linh hoạt để ổn định thị trường vàng, tỷ giá ngoại tệ thì các ngân hàng thương mại cần có những chính sách để thu hút khách hàng gửi tiền.

- Huy động nguồn vốn rẻ từ trung ương, nguồn vốn ủy thác của các tổ chức trong và ngoài nước: khu vực Tây Nguyên nói chung, Gia Lai nói riêng được Đảng, nhà nước quan tâm đặc biệt về mọi mặt, trong đó có đầu tư để phát triển. Trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế của tỉnh trong quy hoạch đầu tư, phát triển ngành cao su tại địa phương, các ngân hàng đề xuất hỗ trợ các nguồn vốn từ trung ương để đầu tư vào các ngành ổn định, lâu dài tại địa phương. Trong đó, cần tranh thủ xin hỗ trợ các nguồn vốn rẻ từ trung ương như vốn ủy thác từ các dự án nước ngoài như vốn tài chính nông thôn của World Bank, JBIC..., vốn ngân sách và có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm, vốn hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ. Lợi thế của các nguồn vốn đó vừa rẻ, vừa ổn định, lại có sự tập trung một khối lượng lớn. Để thực hiện được điều này, các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh cần có sự hỗ trợ tích cực từ chi nhánh Ngân hàng Nhà nước





tỉnh và các cấp chính quyền tỉnh trong kiến nghị với trung ương, quan tâm hơn nữa đối với hoạt động ngân hàng ở một tỉnh còn nhiều khó khăn như tỉnh Gia Lai. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Gia Lai phải là đầu mối giữa các ngân hàng thương mại trên địa bàn và Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai để xây dựng kế hoạch nguồn vốn cho việc phát triển ngành cao su tại địa phương, trên cơ sở đó trình dự án xin các nguồn vốn ủy thác từ trung ương của các tổ chức nước ngoài. Khi có được nguồn vốn lớn, dài hạn, địa phương sẽ chủ động hơn trong việc phát triển ngành cao su một cách ổn định và bền vững.

- Huy động vốn từ bên ngoài: thông qua các chương trình xúc tiến đầu tư và kêu gọi đầu tư từ các tỉnh thành trong cả nước, đặc biệt là Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh. Tỉnh Gia Lai áp dụng nhiều chính sách ưu đãi để thu hút các nhà đầu tư ngoài tỉnh đến đầu tư vào các dự án của tỉnh trong đó có các dự án ngành cao su. Tuy



nhiên để việc đầu tư thực sự đi vào chiều sâu, về phía các cơ quan ban ngành của tỉnh cần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để các nhà đầu tư an tâm đầu tư vốn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Trong điều kiện về nguồn vốn bị hạn chế có thể tìm kiếm nguồn vốn đồng tài trợ dự án hay cho vay hợp vốn từ các ngân hàng khác ngoài địa bàn tỉnh có nguồn vốn huy động tốt nhưng thiếu dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư trung, dài hạn vào ngành cao su.

- Kết hợp có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư: để thúc đẩy phát triển ngành cao su của tỉnh Gia Lai một cách bền vững đòi hỏi sự kết hợp có hiệu quả của nhiều nguồn vốn khác nhau. Mỗi nguồn vốn đóng một vai trò nhất định trong quá trình đầu tư phát triển ngành cao su. Đối với nguồn vốn ODA tập trung vào đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi và hệ thống điện để cùng với vốn ngân sách tham gia vào công tác đền bù hỗ trợ người dân, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch... trong vùng dự án cũng như cơ sở hạ tầng vùng dự án phát triển cây cao su. Vốn tín dụng ưu đãi của nhà nước đầu tư vào các hạng mục như khai hoang, trồng mới và chăm sóc vườn cây cao su trong thời gian kiến thiết cơ bản và đầu tư máy móc thiết bị chế biến. Đối với vốn vay đầu tư chủ yếu vào vật tư và nhân công để chăm sóc vườn cây cao su và vốn lưu động để khai thác mủ cao su và đầu tư một phần máy móc thiết bị chế biến. Đối với vốn tự có của các đơn vị tham gia từ đầu vào suốt quá trình sản xuất. Việc kết hợp tốt các nguồn vốn cần có sự tham gia từ nhiều phía nhà nước, tổ chức tín dụng, đơn vị sản xuất kinh doanh cây cao su.

- Thành lập quỹ tín dụng đầu tư phát triển riêng cho sản xuất cao su: đây là ngành có hiệu quả cả về kinh tế, xã hội và môi trường; do vậy đẩy mạnh mở rộng diện tích cao su là cần thiết. Tuy nhiên trồng cao su đòi hỏi thời gian cũng như nhu cầu vốn đầu tư kiến thiết cơ bản lớn, trong khi đó năng lực của người dân

nhất là các nông hộ rất hạn chế; vì vậy để các nông hộ có thể tham gia vào chương trình cao su tiểu điền, nhất là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ vùng sâu vùng xa... thì nhà nước cần thành lập quỹ tín dụng đầu tư phát triển cao su, tạo cơ hội và điều kiện cho người dân có thể trồng được cao su tiểu điền dưới dạng nông hộ hoặc trang trại.

Quỹ tín dụng đầu tư phát triển cao su nằm trong ngân hàng phát triển, nhưng cần có chi nhánh kiểm soát riêng để tạo điều kiện nhanh chóng và dễ kiểm soát trong quá trình cho vay.

Tài sản bảo đảm

- Chính sách bảo đảm tiền vay: để mở rộng tín dụng giúp cho ngành cao su của tỉnh phát triển, hơn nữa triển vọng phát triển của ngành cao su Gia Lai cũng đã được lãnh đạo tỉnh đánh giá tổng hợp qua nhiều năm và quy hoạch thành chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh theo hướng có hiệu quả kinh tế cao, thì các ngân hàng nên tham khảo chứ không nên coi trọng tài sản đảm bảo là một trong những điều kiện tiên quyết để xem xét cho vay, mà nên xem đây chỉ là một trong những điều kiện hỗ trợ để cho vay. Các ngân hàng có thể xem xét cho vay từ những tài sản hình thành trong tương lai, cho vay tín chấp theo tổ vay vốn hoặc những hộ gia đình trồng cao su có hợp đồng tiêu thụ sản phẩm; đối với các doanh nghiệp uy tín trong vùng quy hoạch của dự án, có thể cho vay không cần tài sản đảm bảo với một định mức cho vay nhất định trên một ha cao su và được đảm bảo bằng nguồn trả nợ từ việc thu hoạch cao su...

- Kết hợp linh hoạt các biện pháp đảm bảo tiền vay: bên cạnh tài sản hiện có của khách hàng cần đánh giá tài sản hình thành trong tương lai là nhà xưởng và vườn cây cao su vì hoạt động trong ngành cao su tài sản chủ yếu và quan trọng nhất là cây cao su.

Thủ tục vay vốn

Đối với các doanh nghiệp, hộ gia đình, trang trại sản xuất nằm trong vùng quy hoạch phát triển cây cao su của tỉnh, ngân hàng có thể xây dựng quy trình thủ tục vay vốn đơn giản hơn các đối tượng khác. Chẳng hạn, khi khách hàng có giấy chứng nhận trồng và chăm sóc cao su theo đúng tiêu chuẩn của vùng dự án, thì ngân hàng có thể áp dụng mẫu hồ sơ riêng cho vay của vùng dự án đó [5], mà không nhất thiết yêu cầu khách hàng phải lập phương án vay vốn, chứng minh nguồn thu nhập... và có thể thời gian giải quyết cho vay là trong ngày hoặc tối đa là ba ngày.

Năng lực cán bộ

Nâng cao trình độ, kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ tín dụng và có chính sách đãi ngộ đối với cán bộ tín dụng.

- Các ngân hàng thương mại trên địa bàn cần chú trọng trong việc đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ, đặc biệt là cán bộ tín dụng; làm sao cán bộ tín dụng phải có trình độ phân tích, thẩm định được các dự án đầu tư phức tạp.

- Phải hiểu và dự báo được các biến động của thị trường, để đánh giá phương án đầu tư của





khách hàng là hợp lý hay không, từ đó tham mưu cho lãnh đạo quyết định cho vay hay không cho vay, tạo điều kiện tốt cho khách hàng nắm bắt kịp thời cơ hội đầu tư và giúp ngân hàng hạn chế được rủi ro.

- Phải nâng cao đạo đức nghề nghiệp của từng cán bộ ngân hàng, đặc biệt là những cán bộ thường tiếp xúc khách hàng, thông qua chính sách đãi ngộ thỏa đáng trên cơ sở trách nhiệm và hiệu quả đạt được.

Lãi suất

Ưu đãi về lãi suất cho những khách hàng vay vốn để đầu tư, chăm sóc cao su thuộc đối tượng nằm trong vùng quy hoạch phát triển ngành cao su của tỉnh.

Hiện nay, các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Gia Lai chưa đưa ra chính sách cho vay riêng đối với ngành cao su. Vì vậy các doanh nghiệp, hộ gia đình và ngành cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai rất khó tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi từ chính sách của ngân hàng để phát triển sản xuất kinh doanh.

Thiết nghĩ, ngành ngân hàng trên địa bàn tỉnh Gia Lai cần bám sát chủ trương, chính sách quy hoạch ngành cao su của lãnh đạo tỉnh để thẩm định, đánh giá tính khả thi của

các dự án, của vùng quy hoạch cao su toàn tỉnh, đánh giá tính hiệu quả đối với đầu tư sản xuất trên từng ha cao su mà xây dựng một định mức cho vay và thời hạn cho vay hợp lý. Trên cơ sở đó, lập kế hoạch nguồn vốn cho vay ưu đãi dành riêng cho cây cao su của tỉnh Gia Lai.

Đây thuộc về chính sách ưu tiên phát triển ngành cao su của từng ngân hàng, bù lại ngân hàng sẽ tăng thu từ nguồn tiền gửi và các dịch vụ ngân hàng từ khách hàng vay vốn, như ràng buộc điều kiện vay vốn trong hợp đồng tín dụng là khách hàng phải chuyển 100% doanh thu thu từ dự án về tại ngân hàng và sử dụng tất cả các dịch vụ tại ngân hàng...

Kết luận

Ngành cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã và đang chiếm một vị trí hết sức quan trọng, cây cao su đã được Chính phủ quy hoạch thành cây trồng chủ lực trong chiến lược phát triển kinh tế của địa phương. Việc đẩy mạnh phát triển ngành cao su theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa là một bước đi tất yếu của nước ta nói chung và tỉnh Gia Lai nói riêng. Từ những nghiên cứu của bản thân, tác giả mong được góp một phần nhỏ về phương pháp luận và thực tiễn vào việc phát triển ngành cao su tỉnh Gia Lai, cũng như mở rộng và nâng cao chất lượng tín dụng vào ngành này■

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo tổng hợp của chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Gia Lai (từ năm 2005 đến 30/9/2010).
2. Báo cáo quy hoạch phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Gia Lai.
3. Chính phủ (2009), Quyết định số 750/QĐ-TTg, ngày 3/6/2009 về phê duyệt quy hoạch phát triển cao su đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020.
4. Định hướng chiến lược kinh doanh đến năm 2015 của các ngân hàng BIDV, Agribank, VCB.
5. Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai (2009), Quyết định số 871/QĐ-UBND, ngày 28/12/2009 về quy hoạch phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

